

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: -BC/UBND

Hà Đông, ngày 06 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU CHÍ 9.2
(Theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Tiêu chí	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Tự đánh giá	
			Đạt	Chưa đạt
1.	Nhóm tiêu chí về tổ chức, biên chế	(1) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định;	X (Quy chế hoạt động của TTPVHCC)	
		(2) Đảm bảo số lượng biên chế làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo đúng chỉ tiêu biên chế đã được giao.	X (Đủ biên chế theo QĐ số 1635-QĐ/UBND ngày 30/12/2025)	
2.	Nhóm tiêu chí về công	(3) Công khai tại trụ sở nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết và trên Cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của địa phương gồm:	X (Tại trụ sở TTPVHCC, Cổng thông tin điện tử của xã,)	

	khai, minh bạch	họ, tên, chức danh, số điện thoại của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Trung tâm Phục vụ hành chính công; họ, tên, chức danh, lĩnh vực công tác, số điện thoại của cán bộ, công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định.		
		(4) Công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết hoặc liên thông giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính bằng phương thức điện tử và văn bản danh mục, nội dung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết được thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định.	X (Theo các công văn chỉ đạo của cấp trên tại Bảng niêm yết công khai tại TTPVHCC)	
		(5) Công khai các nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định	X	

			(Theo các công văn chỉ đạo của cấp trên tại Bảng niêm yết công khai tại TTPVHCC)	
3.	Nhóm tiêu chí về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	(6) 100% hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết hoặc liên thông giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã được: (1) cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ, ngành hoặc của thành phố; (2) đảm bảo quy trình theo dõi, giám sát, đánh giá quá trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân (gồm: số lượng hồ sơ quá hạn, đúng hạn và trả trước hạn) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	X (Từ ngày 01/01/2026 đến 05/6/2021 Tổng số hồ sơ tiếp nhận là 5730 đã giải quyết 5648: Trong đó trước hạn là 5524, quá hạn 4, từ chối:95, rút 25, đang giải quyết trong hạn 54)	

	(7) Thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố đối với 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết hoặc liên thông giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.		X (Vì địa phương chưa phát sinh thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính)
	(8) Đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ.	X	
	(9) Đạt tỷ lệ tối thiểu 80% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và đạt tỷ lệ tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến.	x	
	(10) Đạt tỷ lệ tối thiểu 80% hồ sơ được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc	x	

	gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.		
	(11) Đạt tỷ lệ tối thiểu 90% dữ liệu thông tin thủ tục hành chính được khai thác, tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa và kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống	X (Theo thống kê trên hệ thống thông tin GQTTHC của thành phố)	
	(12) Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Trong đó, tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% hồ sơ, kết quả giải quyết	X (Theo thống kê trên hệ thống thông tin GQTTHC của thành phố)	

	thủ tục hành chính thuộc phạm vi tiếp nhận, giải quyết.		
	(13) Kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hoặc trước thời hạn đạt tối thiểu từ 98% trở lên đối với hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã và 95% trở lên đối với hồ sơ thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông tại bước tiếp nhận, xử lý ở cấp xã.	X (Theo thống kê trên hệ thống thông tin GQTTHC của thành phố)	
	(14) Xin lỗi cá nhân, tổ chức khi cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các hành vi không được làm trong giải quyết thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung và khi hồ sơ giải quyết quá hạn theo quy định.	X (Theo thống kê trên hệ thống thông tin GQTTHC của thành phố)	
	(15) Đảm bảo thời hạn báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về kết quả đánh giá chất lượng, tiến độ hoặc kết quả thực hiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý.	X (Đảm bảo) Báo cáo tháng, báo cáo quý hoặc báo	

4.	Nhóm tiêu chí về bố trí điều kiện bảo đảm	(16) Bố trí các khu chức năng, bộ phận chuyên trách hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân lập hồ sơ, nộp hồ sơ, thực hiện nộp phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính (nếu có) và nhận kết quả theo cách thức trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, qua dịch vụ bưu chính hoặc thực hiện dịch vụ công trực tuyến và gửi phản ánh, kiến nghị trong thực hiện thủ tục hành chính.	X (Đảm bảo theo quy định)	
		(17) Cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành.	X (Đảm bảo theo quy định)	
		(8) Có quy chế hoặc quy trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong giải quyết, trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân đối với trường hợp thủ tục hành chính yêu cầu giải quyết ngay trong ngày hoặc các thủ tục hành chính được giao hoặc ủy quyền cho cán bộ,	X (Đảm bảo)	

		công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa giải quyết.		
5.	Nhóm tiêu chí về đánh giá chất lượng	(19) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt mục tiêu giao tối thiểu 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.	X (Theo đánh trên cổng dịch vụ công quốc gia)	
		(20) Có giải pháp cải tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ; đề xuất các chủ trương, chính sách, giải pháp, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính và quy định có liên quan; nhân rộng những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách thủ tục hành chính trình cấp có thẩm quyền quyết định; đánh giá và xử lý kết quả rà soát về thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật. Kết quả đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc công nhận	X (Kế hoạch số 162/KH-UBND về thực hiện mô hình “Ngày thứ năm không chờ” trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và phương án số 01/PA-TTPVHCC ngày 01/08/2025 về Kịch bản hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại	

			Trung tâm Phục vụ hành chính công	
6.	Nhóm tiêu chí về xử lý phản ánh, kiến nghị và vi phạm	(21) Tỷ lệ phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định, thủ tục hành chính và việc thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết hoặc liên thông giải quyết được xử lý đạt tỷ lệ 100% và không có phản ánh, kiến nghị lần 2.	X (Đảm bảo)	
		22) Xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm liên quan đến hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả và đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính.	X (Đảm bảo)	

Nơi nhận:

- Trung tâm Phục vụ HCC Thành phố;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã;
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ HCC xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Đạt

